

X.8	Điều dưỡng hạng IV, V.08.05.13	1	Điều dưỡng tại Khoa Khám bệnh	Cao đẳng trở lên: ngành Điều dưỡng, Điều dưỡng đa khoa
X.9	Điều dưỡng hạng IV, V.08.05.13	2	Điều dưỡng tại Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Cao đẳng trở lên: ngành Điều dưỡng, Điều dưỡng đa khoa
X.10	Điều dưỡng hạng IV, V.08.05.13	2	Điều dưỡng tại Khoa Ngoại - Chuyên khoa	Cao đẳng trở lên: ngành Điều dưỡng, Điều dưỡng đa khoa
X.11	Điều dưỡng hạng IV, V.08.05.13	1	Điều dưỡng tại Khoa Nội - Truyền nhiễm	Cao đẳng trở lên: ngành Điều dưỡng, Điều dưỡng đa khoa
X.12	Y sỹ hạng IV, V.08.03.07	1	Nhân viên hỗ trợ hành chính Khoa Khám bệnh	Trung cấp: ngành Y sỹ, y sỹ đa khoa
X.13	Y sỹ hạng IV, V.08.03.07	1	Nhân viên hỗ trợ hành chính Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Trung cấp: ngành Y sỹ, y sỹ đa khoa
X.14	Y sỹ hạng IV, V.08.03.07	1	Nhân viên hỗ trợ hành chính làm việc tại khoa Sản	Trung cấp: ngành Y sỹ, y sỹ đa khoa
X.15	Viên chức hành chính, 01.003	1	Hành chính, tổng hợp, quản trị tại Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học trở lên: các ngành, chuyên ngành về hành chính, kinh tế, luật, quản trị kinh doanh.
X.16	Công tác xã hội viên hạng III, V.09.04.02	1	Công tác xã hội tại Phòng Điều dưỡng	Đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, khoa học xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt; hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội khác phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội gồm: truyền thông, giáo dục, ngữ văn, chính sách xã hội. Trường hợp tốt nghiệp đại học chuyên ngành khoa học xã hội khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nhiệm vụ công tác xã hội theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và xã hội ban hành.

18 chỉ tiêu/16 vị trí việc làm có mã số dự tuyển X.1, X.2, X.3, X.4, X.5, X.6, X.7, X.8, X.9, X.10, X.11, X.12, X.13, X.14, X.15, X.16 hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

b) Vị trí tuyển dụng tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Trạch

Mã số dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp/Mã số	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo
X.17	Bác sĩ (hạng III) V.08.01.03	04	Bác sĩ phòng khám đa khoa	Đại học: ngành Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ y khoa
X.18	Bác sĩ (hạng III), V.08.01.03	01	Bác sĩ phòng khám đa khoa	Đại học trở lên: ngành Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ y khoa; Bác sĩ chuyên khoa Nội
X.19	Bác sĩ (hạng III), V.08.01.03	01	Bác sĩ phòng khám đa khoa	Đại học trở lên: ngành Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ y khoa; Bác sĩ chuyên khoa Ngoại
X.20	Bác sĩ (hạng III), V.08.01.03	01	Bác sĩ phòng khám đa khoa	Đại học trở lên: ngành Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ y khoa; Bác sĩ chuyên khoa Sản
X.21	Bác sĩ (hạng III), V.08.01.03	01	Bác sĩ phòng khám đa khoa	Đại học trở lên: ngành Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ y khoa; Bác sĩ chuyên khoa Nhi
X.22	Bác sĩ Y học dự phòng (hạng III), V.08.02.06	01	Bác sĩ Y học dự phòng tại khoa Kiểm soát bệnh tật	Đại học trở lên: ngành Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ y khoa; Bác sĩ chuyên ngành Y học dự phòng
X.23	Bác sĩ Y học dự phòng (hạng III), V.08.02.06	01	Chỉ đạo tuyển tại khoa Kiểm soát bệnh tật	Đại học trở lên: ngành Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ y khoa; Bác sĩ chuyên ngành Y học dự phòng
X.24	Bác sĩ Y học dự phòng (hạng III), V.08.02.06	01	Kế hoạch - Nghiệp vụ	Đại học trở lên: ngành Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ Y khoa; Bác sĩ chuyên ngành Y học dự phòng
X.25	Dược sĩ (hạng III), V.08.08.22	01	Dược tại khoa Cận lâm sàng - Dược	Đại học trở lên: ngành Dược
X.26	Điều dưỡng hạng III, V.08.05.12	01	Điều dưỡng tại Phòng khám đa khoa	Đại học trở lên: ngành Điều dưỡng, Điều dưỡng đa khoa
X.27	Điều dưỡng hạng III, V.08.05.12	01	Điều dưỡng tại Trạm y tế xã Quảng Đông	Đại học trở lên: ngành Điều dưỡng, Điều dưỡng đa khoa

Mã số dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp/Mã số	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo
X.28	Kế toán viên, 06.031	01	Tài chính - Kế toán	Đại học trở lên: ngành, chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính
X.29	Văn thư viên, 02.007	01	Văn thư lưu trữ	Có bằng đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp
X.30	Dân số viên hạng IV, V.08.10.29	01	Công tác dân số- kế hoạch hóa gia đình tại Trung tâm	Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành dân số - y tế trở lên, trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên ở các chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ đào tạo đạt chuẩn viên chức dân số hoặc tương đương
X.31	Kỹ thuật y hạng IV, V.08.07.19	01	Kỹ thuật y Khoa Cận lâm sàng- Dược	Cao đẳng trở lên: chuyên ngành xét nghiệm y học
X.32	Y sĩ hạng IV, V.08.03.07	01	Quản lý chương trình sức khỏe cộng đồng tại khoa Y tế công cộng	Trung cấp: ngành Y sĩ, Y sĩ đa khoa
X.33	Y sĩ hạng IV, V.08.03.07	01	Y sĩ đa khoa tại Trạm Y tế xã Quảng Xuân	Trung cấp: ngành Y sĩ, Y sĩ đa khoa
X.34	Điều dưỡng hạng IV, V.08.05.13	01	Điều dưỡng Trạm y tế xã Quảng Tiến	Cao đẳng trở lên: ngành Điều dưỡng, điều dưỡng đa khoa
X.35	Điều dưỡng hạng IV, V.08.05.13	01	Điều dưỡng Trạm y tế xã Quảng Phương	Cao đẳng trở lên: ngành Điều dưỡng, điều dưỡng đa khoa
X.36	Kế toán viên, 06.031	01	Tài chính - Kế toán	Đại học trở lên: ngành, chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính
X.37	Kỹ thuật y hạng III V.08.07.18	01	Kỹ thuật Y Khoa Cận lâm sàng - Dược	Đại học trở lên: chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học

Mã số dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp/Mã số	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo
X.38	Bác sĩ (hạng III), V.08.01.03	01	Bác sĩ phòng khám đa khoa	Đại học: ngành Bác sĩ Y học cổ truyền

22 chỉ tiêu/22 vị trí việc làm có mã số dự tuyển X.17. X.18. X.19, X.20. X.21, X.22, X.23, X.24, X.25, X.26, X.27, X.28, X.29, X.30, X.31, X.32, X.33, X.34, X.35 hưởng lương từ ngân sách nhà nước; 03 chỉ tiêu/03 vị trí việc làm có mã số dự tuyển X.36. X.37, X.38 hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

* Đối với các vị trí tuyển dụng tại kế hoạch này mà phần "Trình độ chuyên môn, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo" có nhiều ngành, chuyên ngành thì thí sinh có 01 ngành hoặc 01 chuyên ngành phù hợp yêu cầu là đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn.

2. Tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ tại kế hoạch này

2.1. Đối với chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương.

a) Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam .

Hoặc có một trong các trình độ sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học về ngoại ngữ.
- Có một trong các trình độ TOEFL, IELTS, TOEIC (đang trong thời hạn sử dụng theo quy định): Được cơ sở đào tạo, cơ quan có thẩm quyền quy đổi hoặc xác nhận trình độ tương đương trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

b) Trường hợp chưa bảo đảm các quy định về trình độ ngoại ngữ tại điểm a của mục này thì người dự tuyển phải có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B hoặc trình độ C theo Quyết định 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B, trình độ C phải được cấp trước ngày 15/01/2020.

c) Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định mà tương ứng với yêu cầu vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng để thay thế chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại điểm a và điểm b mục này.

2.2. Đối với chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương.

a) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam .

Hoặc có một trong các trình độ sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học về ngoại ngữ.

- Có một trong các trình độ TOEFL, IELTS, TOEIC (đang trong thời hạn sử dụng theo quy định): Được cơ sở đào tạo, cơ quan có thẩm quyền quy đổi hoặc xác nhận trình độ tương đương trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

b) Trường hợp chưa bảo đảm các quy định về trình độ ngoại ngữ điểm a của mục này thì người dự tuyển phải có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A hoặc trình độ B hoặc trình độ C theo Quyết định 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A, trình độ B, trình độ C phải được cấp trước ngày 15/01/2020.

c) Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định mà tương ứng với yêu cầu vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng để thay thế chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại điểm a và điểm b mục này.

3. Tiêu chuẩn về trình độ tin học tại kế hoạch này

a) Người dự tuyển phải có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên (Có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau: Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao; Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học ngành hoặc chuyên ngành Công nghệ thông tin).

b) Trong trường hợp chưa có đạt trình độ tin học theo quy định điểm a mục này thì người dự tuyển chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương phải có chứng chỉ tin học trình độ B hoặc trình độ C; người dự tuyển chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương phải có chứng chỉ tin học trình độ A hoặc trình độ B hoặc trình độ C. Các chứng chỉ tin học trình độ A, B, C được cơ sở đào tạo, cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày 10/8/2016.

c) Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng để thay thế chứng chỉ tin học quy định tại điểm a và điểm b mục này.

II. HÌNH THỨC, NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Hình thức: Xét tuyển viên chức theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ và quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

2. Nguyên tắc thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức

a) Đối với những chỉ tiêu, vị trí việc làm cần tuyển dụng tại kế hoạch này yêu cầu có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt nghiệp đại học trở lên (X.1, X.2, X.3, X.4, X.5, X.6, X.7, X.15, X.16, X.17, X.18, X.19, X.20, X.21, X.22, X.23, X.24, X.25, X.26, X.27, X.28, X.29, X.36, X.37, X.38).

Thực hiện xét tuyển viên chức từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo quy định Nghị định 140/2017/NĐ-CP. Tuy nhiên, để bảo đảm tuyển dụng được người làm việc tại những chỉ tiêu, vị trí này, sẽ thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Trường hợp vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển theo quy định Nghị định 140/2017/NĐ-CP: Thực hiện xét tuyển theo quy định Nghị định 115/2020/NĐ-CP toàn bộ chỉ tiêu cần tuyển tại vị trí đó.

- Trường hợp vị trí việc làm có số lượng người đăng ký dự tuyển theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP ít hơn chỉ tiêu cần tuyển của vị trí đó: Thực hiện xét tuyển theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP với số chỉ tiêu bằng số lượng người đăng ký dự tuyển theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP; đồng thời, thực hiện xét tuyển theo quy định Nghị định 115/2020/NĐ-CP đối với các chỉ tiêu tuyển dụng còn lại của vị trí đó.

- Trường hợp vị trí việc làm có số lượng người đăng ký dự tuyển theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP bằng hoặc nhiều hơn chỉ tiêu cần tuyển: Thực hiện xét tuyển theo quy định Nghị định 140/2017/NĐ-CP với toàn bộ chỉ tiêu cần tuyển tại vị trí đó; không đưa vào xét tuyển tại vòng 1, vòng 2 kỳ xét tuyển đối với những người đăng ký dự tuyển theo quy định Nghị định số 115/2020/NĐ-CP tại vị trí đó.

b) Đối với những chỉ tiêu, vị trí việc làm cần tuyển dụng tại kế hoạch này yêu cầu có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt nghiệp từ trung cấp, cao đẳng trở lên (không bao gồm các vị trí tại điểm a mục này): Thực hiện trình tự, thủ tục tuyển dụng theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Đối tượng đăng ký dự tuyển.

2.1. Đối với hình thức xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP: Là người bảo đảm điều kiện đăng ký dự tuyển tại mục 1 phần III thông báo này.

2.2. Đối với hình thức xét tuyển theo Nghị định 140/2020/NĐ-CP: Là người bảo đảm điều kiện đăng ký dự tuyển tại mục 1 phần III thông báo này; đồng thời phải bảo đảm theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

b) Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, được học trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

c) Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, được học trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7.5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2.5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. NỘI DUNG XÉT TUYỂN

1. Đối với tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ

a) Vòng 1: Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

Những thí sinh có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP sẽ được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển (*Có danh mục văn bản, tài liệu phỏng vấn kèm theo*).

- Thời gian: Phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có 15 phút chuẩn bị).

- Thang điểm: 100 điểm.

2. Đối với tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1. Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển tham dự ở vòng 2; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Y tế tỉnh Quảng Bình. Nội dung thông báo triệu tập phải ghi rõ thời gian, địa điểm làm thủ tục dự thi, thu lệ phí thi; nội dung ôn tập; thời gian, địa điểm tổ chức thi vòng 2; hình thức thi và các nội dung liên quan.

Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 5 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển. (Có danh mục văn bản, tài liệu phỏng vấn kèm theo).

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm: 100 điểm.

V. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Quy định đăng ký dự tuyển: Một thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 (một) vị trí việc làm tại kế hoạch này.

2. Thời hạn và địa điểm nộp, nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

a) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là **30 ngày, kể từ ngày 18/10/2021 đến hết ngày 16/11/2021 (buổi sáng từ 7h30 đến 11h00, buổi chiều từ 13h30 đến 17h00, các ngày làm việc trong tuần).**

Người đăng ký dự tuyển viên chức trực tiếp đến nộp Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức tại Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của Sở Y tế hoặc gửi theo đường bưu chính.

Lưu ý: Đối với người đăng ký dự tuyển bằng hình thức tuyển dụng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, khi nộp phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định phải nộp kèm theo bản sao chứng thực các văn bản, tài liệu, hồ sơ sau: Bằng khen, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực chứng minh đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

Vào lúc 17h00 của ngày cuối cùng trong thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển lập biên bản tổng hợp số lượng Phiếu đăng ký dự tuyển. Đối với Phiếu đăng ký dự tuyển nộp qua đường bưu chính: Thời gian nộp Phiếu đăng ký dự tuyển là thời gian trên dấu tiếp nhận văn bản đến của Văn thư Sở Y tế.

b) Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Sở Y tế tỉnh Quảng Bình (Địa chỉ: Số 2, đường Hồ Xuân Hương, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình).

3. Phương án thu phiếu đăng ký dự tuyển

a) Đối với người dự tuyển bằng hình thức tuyển dụng theo quy định Nghị định 140/2017/NĐ-CP thì nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại một trong các vị trí việc làm yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt nghiệp từ đại học trở lên.

Cụ thể gồm các vị trí có mã số dự tuyển sau: X.1, X.2, X.3, X.4, X.5, X.6, X.7, X.15, X.16, X.17, X.18, X.19, X.20, X.21, X.22, X.23, X.24, X.25, X.26, X.27, X.28, X.29, X.36, X.37, X.38.

b) Đối với người dự tuyển bằng hình thức tuyển dụng theo quy định Nghị định 115/2020/NĐ-CP thì nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại một trong 34 vị trí việc làm tại kế hoạch này (kể cả các vị trí tại điểm a mục này). Cụ thể gồm các vị trí có mã số dự tuyển sau: X.1, X.2, X.3, X.4, X.5, X.6, X.7, X.8, X.9, X.10, X.11, X.12, X.13, X.14, X.15, X.16, X.17, X.18, X.19, X.20, X.21, X.22, X.23, X.24, X.25, X.26, X.27, X.28, X.29, X.30, X.31, X.32, X.33, X.34, X.35, X.36, X.37, X.38.

4. Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ tuyển dụng:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển:

- Đối với hình thức xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ: Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

(Có mẫu kèm theo)

- Đối với hình thức xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ: Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. *(Có mẫu kèm theo)*

b) Hồ sơ tuyển dụng:

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở Y tế để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt; đồng thời được công nhận theo quy định Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng để thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

* Số lượng hồ sơ tuyển dụng: 01 bộ /thí sinh trúng tuyển. Hồ sơ dự tuyển được đựng trong bì cỡ 22cmx32cm; người trúng tuyển ghi rõ thành phần hồ sơ phía trước bì hồ sơ tuyển dụng.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN

1. Thời gian: Quý IV năm 2021.

2. Địa điểm: Sở Y tế tỉnh Quảng Bình (Số 02, đường Hồ Xuân Hương, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình)

Mọi thông tin chi tiết đề nghị xem tại Quyết định số 1450/QĐ-SYT ngày 05/10/2021 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức đợt 4 năm 2021(*kèm theo*).

Số điện thoại liên hệ Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế: 0232.3.822.956.

Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức đợt 4 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Quảng Bình./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Website Sở Y tế Quảng Bình;
- Lưu: TCCB, VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Cường

(Mẫu phiếu theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Dán ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

Quê quán ⁽⁴⁾:

Hộ khẩu thường trú ⁽⁵⁾:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Tình trạng sức khỏe ⁽⁶⁾:, Chiều cao:, Cân nặng: kg

Thành phần bản thân hiện nay ⁽⁷⁾:

Trình độ văn hóa ⁽⁸⁾:

Trình độ chuyên môn ⁽⁹⁾:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH ⁽¹⁰⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO ⁽¹¹⁾

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC ⁽¹²⁾ (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC ⁽¹³⁾

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ ⁽¹⁴⁾

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN ⁽¹⁵⁾ (nếu có)

.....
.....
Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1). Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển và mã số dự tuyển;
 - (2). Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
 - (3). Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.
- Các hướng dẫn thêm của Sở Y tế:*
- (4). Khai theo Giấy khai sinh.
 - (5). Khai theo sổ hộ khẩu.
 - (6). Theo kết luận của Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng theo qui định.
 - (7). Cán bộ hoặc công chức/viên chức/lao động hợp đồng/chưa có việc làm.
 - (8). Hệ 12/12 hoặc hệ 10/10
 - (9). Khai theo văn bằng chuyên môn phù hợp với vị trí đăng ký dự tuyển.
 - (10). Khai các mối quan hệ: cha, mẹ, anh, chị, em ruột của người dự tuyển và bên vợ (chồng) của người dự tuyển; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi.
 - (11). Khai các thông tin theo văn bằng, chứng chỉ đào tạo đã được cấp theo yêu cầu của vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.
 - (12). Khai về quá trình công tác sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông đến thời điểm nộp phiếu đăng ký dự tuyển.
 - (13): Thí sinh để trống mục này.
 - (14): Thí sinh để trống mục này.
 - (15). Ghi đúng đối tượng ưu tiên theo quy định tại khoản 1, Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ (nếu có)/.

(Mẫu phiếu theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

<i>(Dán ảnh 4 x 6)</i>	Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾ :
	Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾ :

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:	Ngày sinh	Nam <input type="checkbox"/>	Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc:	Tôn giáo:		
Số CMTND:	Ngày cấp:	Nơi cấp:	
Điện thoại liên hệ để báo tin:			
Email:			
Quê quán:			
Hộ khẩu thường trú:			
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):			
Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao, Cân nặng: kg			
Thành phần bản thân hiện nay:			
Trình độ văn hóa:			
Trình độ chuyên môn cao nhất:Loại hình đào tạo:			

II. HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

1. Bố mẹ:

- Họ và tên bố: Tuổi: Nghề nghiệp:

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

.....
Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị hiện nay đang làm (nếu có)

.....
- Họ và tên mẹ: Tuổi:..... Nghề nghiệp:
Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

.....
Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?.....

.....
Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị hiện nay đang làm (nếu có)

.....
2. Anh, chị, em ruột:

- Họ và tên: Tuổi:.....

- Nghề nghiệp:.....

- Nơi làm việc:

- Chỗ ở hiện nay:

3. Vợ hoặc chồng:

- Họ và tên: Tuổi:.....

- Nghề nghiệp:

- Nơi làm việc:

- Chỗ ở hiện nay:

4. Các con:

- Họ và tên: Tuổi:.....

- Nghề nghiệp:

- Nơi làm việc:

- Chỗ ở hiện nay:

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (NẾU CÓ)

IV. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo ⁽³⁾	Xếp loại bằng /Chứng chỉ

V. THÀNH TÍCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

STT	Tên cuộc thi, công trình nghiên cứu	Thời gian ⁽⁴⁾	Kết quả cuộc thi, công trình nghiên cứu ⁽⁵⁾	Ghi chú
1				
2				
3				
4				
...				

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ và tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai thông tin không đúng sự thật./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển và mã số dự tuyển.

(2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có thông báo tuyển dụng (đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng).

(3) Ghi rõ hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, đào tạo từ xa, bồi dưỡng... /Văn bằng TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư.../Chúng chỉ tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông; Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(4) Ghi rõ thời gian tham gia cuộc thi, thời gian thực hiện công trình nghiên cứu.

(5) Ghi rõ đã đạt giải thưởng gì trong các cuộc thi; công trình nghiên cứu khoa học và được cấp nào công nhận; kết quả nghiên cứu khoa học đã được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành nào ở trong hoặc ngoài nước.